

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực
Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi,
bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ về
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018
của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng
Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng
Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số
61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;*

*Thực hiện Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023 của Bộ Tư pháp
về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Trợ
giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 27/TTr-STP ngày
17/3/2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành

chính trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, như sau:

1. Công bố 03 Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ 03 danh mục thủ tục hành chính tại số thứ tự 5,6,13, mục VIII phần A, lĩnh vực Trợ giúp pháp lý tại Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

(Có Phụ lục I kèm theo)

2. Phê duyệt 03 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ 03 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại số thứ tự 5,6,13, mục VIII phần A, lĩnh vực Trợ giúp pháp lý tại Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 24/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

(Có Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tr(10b).

CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh

DANH MỤC

**Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp**

(Ban hành Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Yêu cầu Trợ giúp pháp lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Trợ giúp pháp lý - Ngõ 7a, tổ 8, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ Tư pháp ban hành.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
2	Rút yêu cầu trợ giúp pháp lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Trợ giúp pháp lý - Ngõ 7a, tổ 8, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ Tư pháp ban hành.
3	Thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	2,5 ngày làm việc	Trung tâm Trợ giúp pháp lý - Ngõ 7a, tổ 8, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ Tư pháp ban hành.

DANH MỤC

**Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp**
(Kèm theo Quyết định /QĐ-UBND ngày /3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Thủ tục Yêu cầu trợ giúp pháp lý

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)
B1	Tiếp nhận hồ sơ yêu cầu trợ giúp pháp lý	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
B2	Phân công công việc	Lãnh đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ý kiến phân công	
B3	Trả lời yêu cầu	Viên chức trình Lãnh đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý phê duyệt	Văn bản	
	Tổng thời gian thực hiện			Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

2. Thủ tục Rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người yêu cầu trợ giúp pháp lý

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi nhận được đơn rút yêu cầu trợ giúp pháp lý.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)
B1	Tiếp nhận hồ sơ rút yêu cầu trợ giúp pháp lý	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Đơn xin rút yêu cầu trợ giúp pháp lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
B2	Phân công công việc	Lãnh đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ý kiến phân công	
B3	Trả lời yêu cầu	Viên chức trình Lãnh đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý phê duyệt	Văn bản	
	Tổng thời gian thực hiện			Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

3. Thủ tục Thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý

Thời gian thực hiện: 2,5 ngày làm việc.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)
B1	Tiếp nhận hồ sơ thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Đơn đề nghị thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	0,5

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)
B2	Phân công công việc	Lãnh đạo Trung tâm Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ý kiến phân công nhiệm vụ	0,5
B3	Thẩm định hồ sơ	Viên chức được phân công	Hồ sơ và dự thảo Quyết định	0,5
B4	Phê duyệt	Lãnh đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Quyết định	0,5
B5	Văn thư Trung tâm Trợ giúp pháp lý lấy số, vào sổ, phát hành	Văn thư Trung tâm Trợ giúp pháp lý lấy số, vào sổ, phát hành	Quyết định	0,5
	Tổng thời gian thực hiện			2,5 ngày